

Bản án số: **132/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

“*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Huy** và bà **Phùng Thị Chiên**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đỗ Duy Liệu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 430/2021/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021. Theo Q1 định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 11/3/2022 và Q1 định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐHPT ngày 28/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn AT, xã CL, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Phùng Công Q**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Chị H có mặt, anh Q vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải Q1 vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Phùng Công Q kết hôn ngày 26/8/2011 tại UBND xã CL, huyện Ba Vì, Hà Nội, lấy nhau tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn, tôi về chung sống với anh Q tại thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì. Tôi và anh Q sống hạnh phúc với nhau được 4 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Q chơi bời, lơ đãng, cờ bạc, tôi đã khuyên bảo Nhều lần nhưng không được,

tôi và anh Q đã sống ly thân nhau một thời gian rồi về đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Tôi và anh Q đã chính thức sống ly thân nhau từ tháng 7/2016 đến nay, trong thời gian sống ly thân, hai vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải Q1 cho tôi được ly hôn với anh Phùng Công Q.

Về quan hệ con chung: Tôi và anh Q có 01 con chung là Phùng Yến Nh, sinh ngày 12/02/2012. Khi tôi làm đơn ra Tòa xin ly hôn, anh Q đã đưa con đi đâu tôi không biết, tôi đề nghị Tòa án giải Q1 con chung theo pháp luật.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Tôi và anh Q không có tài sản chung, không nợ tổ chức, cá nhân nào cả.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã triệu tập anh Phùng Công Q Nhều lần nhưng anh Q đều vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và tiến hành làm việc với người thân của anh Q. Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/01/2022 của ông Phùng Công Q1, ông Q1 là bố đẻ anh Q, ông Q1 cho biết như sau: Anh Phùng Công Q là con trai ông, anh Q và chị H kết hôn, có thời gian chung sống với vợ chồng tôi, đến năm 2015 chúng tôi cho 2 cháu ra ở riêng làm ăn. Tuy Nhên việc làm ăn không thuận L dẫn đến nợ nần mặt khác cũng do Q chơi bời, không quan tâm đến gia đình dẫn đến cuộc sống chung của 2 cháu không hạnh phúc, 2 cháu đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị H làm đơn xin ly hôn với anh Q, ông mong muốn Tòa án hòa giải để hai anh chị đoàn tụ, nếu chị H cương Q1 xin ly hôn, ông đề nghị Tòa án giải Q1 vụ việc theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Ông Q1 cho biết, anh Q và chị H có 01 con chung là Phùng Yến Nh, gia đình ông đã nuôi cháu Nh từ năm 2016 nhưng khoảng một tháng trước, anh Q đã đưa cháu Nh đi đâu gia đình ông không biết. Qua tìm hiểu, ông biết hiện nay anh Q và cháu Nh đang sinh sống ở miền nam, thi thoảng anh Q có gọi điện về cho tôi, còn địa chỉ cụ thể như thế nào gia đình ông không biết.

Về tài sản chung: Ông Q1 cho biết, giữa anh Q và chị H không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Q1 không biết.

Trên cơ sở lời anh của chị H, ông Q1, để có cơ sở giải Q1 vụ án đúng quy định, đảm bảo Q L của các bên. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành làm việc với chính Q địa phương xã CL để xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Q. Tại biên bản làm việc ngày 12/01/2022, ông Phùng Công L - Trưởng thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì cho biết: chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Công Q là công

dân của xã CL, hai anh chị lấy nhau, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã CL. Sau khi kết hôn, hai anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Q chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, hai anh chị sống ly thân nhau. Anh Q đã đưa con gái đi đâu chính Q địa phương không đăng ký tạm vắng, tạm trú. Về tài sản chung, nợ chung giữa anh Q và chị H địa phương không nắm được.

* Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ quan điểm đề nghị Tòa án giải Q1 cho được ly hôn với anh Phùng Công Q. Về con chung chị H đề nghị Tòa án giải Q1 theo pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung chị H xác nhận không có.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải Q1 vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh Q.

- Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, căn cứ thực tế cháu Nh không ở địa phương nên giao cháu Phùng Yến Nh, sinh ngày 12/02/2012 cho anh Phùng Công Q nuôi dưỡng đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi hoặc đến khi chị H có yêu cầu thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh Q vắng mặt, không có yêu cầu nên không xét.

- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Do anh Q vắng mặt nên chưa xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H làm đơn đề nghị Tòa án giải Q1 cho được ly hôn với anh Phùng Công Q, quan hệ pháp luật giải Q1 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H, anh Q cùng có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì nên theo quy định tại khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm Q giải Q1 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Anh Q đã được Tòa án thông báo về việc thụ

lý vụ án nhưng đã tự ý đưa con đi khỏi địa phương thể hiện sự trốn tránh. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng gồm thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Q1 định đưa vụ án ra xét xử, Q1 định hoãn phiên tòa nhưng anh Q vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt anh Phùng Công Q theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Công Q kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CL, huyện Ba Vì ngày 26/8/2011 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai anh chị chung sống với nhau tại thôn NN, xã CL, huyện Ba Vì, hai anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Q chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình. Hai anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ năm 2016 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh Q là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Công Q có một con chung là Phùng Yến Nh, sinh ngày 12/02/2012. Chị H đề nghị Tòa án giải Q1 con chung theo pháp luật, anh Q đã đưa cháu Nh đi khỏi địa phương nay không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, Tòa án không lấy được lời khai của cháu Nh. Vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Phùng Yến Nh cho anh Q nuôi dưỡng đến khi cháu Nh tròn 18 tuổi hoặc đến khi chị H có yêu cầu thay đổi khác là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh Q vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa xem xét.

[4] Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Chị H khai không có, anh Q vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Khi nào chị H, anh Q có yêu cầu sẽ giải Q1 bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 147, các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 25, khoản 5 điều 27 Nghị Q1 số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, nộp án phí của Ủy Ban thường vụ Quốc hội. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Phùng Công Q. Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phùng Công Q.

2. Về con chung: Giao cháu Phùng Yến Nh, sinh ngày 12/02/2012 cho anh Phùng Công Q nuôi dưỡng đến khi cháu Nh tròn 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Chị H được Q qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H đến khi anh Q có yêu cầu mới.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Chưa xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 30/12/2021 theo biên lai số AA/2020/ 0059927.

5. Q kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phùng Công Q được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND huyện.
- Người tham gia tố tụng.
- UBND xã CL.
- THA dân sự.
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Thị Thu Hương

